

Số: 08/2022/QĐST-DS

TP. V, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Văn D; địa chỉ: Ấp BH 2, xã HT, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Th và bà Trương Thị T; cùng địa chỉ: Khóm TQT, phường TA, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Ông Nguyễn Hoàng Th và bà Trương Thị T đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Võ Văn D với diện tích 213,1m² thuộc chiết thửa số 84 và diện tích 291,9m² thuộc chiết thửa số 255; tờ bản đồ số 19; mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm; địa chỉ: Khóm TQT, phường TA, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; có vị trí và tứ cận theo Trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 07/4/2022 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố V (đính kèm).

Ông Nguyễn Hoàng Th và bà Trương Thị T đồng ý giao phần đất nêu trên cho ông Võ Văn D được quyền quản lý, sử dụng.

Ông Võ Văn D được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đối với diện tích 213,1m² thuộc chiết thửa số 84 và diện tích 291,9m² thuộc chiết thửa số 255; tờ bản đồ số 19; mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm; địa chỉ: Khóm TQT, phường TA, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; có

vị trí và tứ cận theo Trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 07/4/2022 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố V (đính kèm).

Ông Nguyễn Hoàng Th và bà Trương Thị T liên hệ với cơ quan có thẩm quyền kê khai, đăng ký, điều chỉnh lại quyền sử dụng đất thửa đất số 84 và 255 nêu trên theo quy định của pháp luật.

Ông Võ Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Hoàng Th và bà Trương Thị T số tiền 13.000.000đ (mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về chi phí khảo sát đo đạc và xem xét, thẩm định tại chỗ:

Ông Võ Văn D tự nguyện chịu 3.333.000đ (ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng), ông D đã nộp đủ.

2.3. Về án phí:

Ông Võ Văn D tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 625.000đ (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001008 ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V; ông D còn phải nộp 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Hoàng Th và bà Trương Thị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quan